| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KIÊN LƯƠNG**<br>**TỈNH KIÊN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **95/**2022/QĐST-HNGĐ | *Kiên Lương, ngày 10 tháng 6 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 72/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 03 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Kim Đ –** sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 35, khu phố C, thị trấn K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Anh **Lê Hoàng P** – sinh năm 1978

Địa chỉ: Tổ 35, khu phố C, thị trấn K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kim Đ và anh Lê Hoàng P.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên xác định không có con chung.

- Về tài sản chung: Hai bên thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung và cho vay nợ: Hai bên thống nhất không có nợ chung và không cho ai vay nợ.

* Về án phí: Án phí HNGĐ-ST là 150.000đ, mỗi bên chịu ½, theo đó chị Đ nộp 75.000đ, anh P nộp 75.000đ. Nhưng chị Đ tự nguyện nộp hết và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0000128 ngày 03/03/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương. Sau khi khấu trừ chị Trần Thị Kim Đ được nhận lại 150.000đ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương;
- UBND thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tuyết Minh**